Thứ Hai, Ngày 1 Tháng 4 Năm 2024

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Đầu tuần rung lắc

▶ Trong phiên giao dịch ngày thứ Hai, thanh khoản cải thiện nhưng vẫn giao dịch dưới mức trung bình 20 phiên. Thị trường chìm trong sắc đỏ khi lực cầu tỏ ra đuối sức vào cuối phiên.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 2.57 điểm (-0.20%), đạt 1,281.52 điểm; HNX-Index tăng nhẹ 0.31 điểm (+0.13%), đạt 242.90 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 23.3 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 971.2 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng 725.1 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở MSN, SSI, VNM.

▶ HVN (+6.67%), VCB (+0.32%), GAS (+0.5%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. Trái lại, CTG (-1.55%), MBB (-1.97%), VNM (-0.89%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Ngành thủy sản, F&B, và vật liệu xây dựng là ba nhóm ngành góp phần vào phiên giảm hôm nay, với các mã tiêu biểu như: VHC, VNM, HPG.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: VN-Index giằng co và kết phiên giảm điểm nhẹ nhưng vẫn đang trong xu hướng tăng do vẫn giao dịch trên MA 20. Trong phiên hôm nay, thị trường chịu áp lực điều chỉnh từ nhóm cổ phiếu ngân hàng – đây là nhóm dẫn sóng chính của VN-Index trong giai đoạn vừa qua. Chỉ báo MACD xuất hiện tín hiệu phân kì âm từ đầu tháng 3, cho thấy lực mua ngắn hạn đang yếu dần và rủi ro đảo chiều gia tăng. Nhà đầu tư lưu ý vùng hỗ trợ ngắn hạn 1,265 – tương ứng EMA 20 và xem xét ngưỡng kháng cự tiếp theo là 1,300 và 1,400.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,282	-0.2	1.8	20.4	16.6	1.8	5,232,498
VN30 Index	1,293	-0.3	2.0	20.4	13.0	1.7	3,667,684
VN Midcap	1,936	-0.3	3.6	48.2	18.8	1.7	989,263
VN Smallcap	1,525	0.0	4.2	35.8	24.7	1.1	257,104
HNX Index	243	0.1	2.7	17.1	23.9	1.3	308,212
UpCom	91	-0.3	0.2	19.0	13.4	1.8	1,224,809

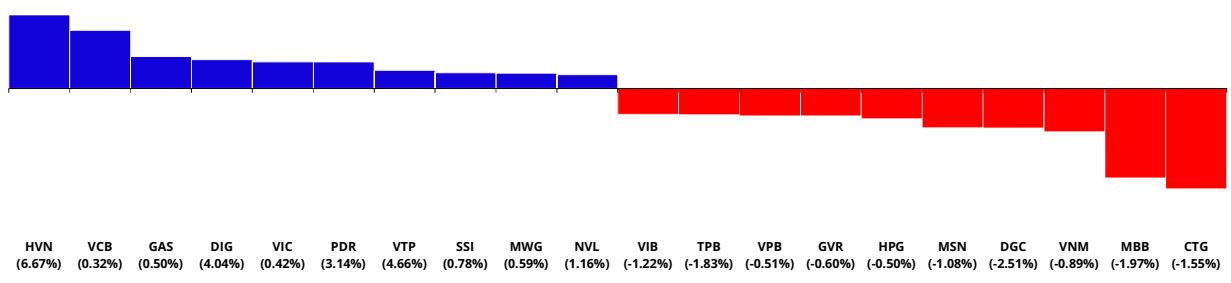
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	0.0	9.6	23.1	1.5	233.1	3.5	114,579
Bảo hiểm	-1.0	-0.2	7.0	-8.1	14.2	1.4	43,593
Bất động sản	-0.2	3.0	7.0	1.6	15.6	1.4	790,602
CNTT	0.3	4.9	18.9	65.3	23.5	4.6	163,278
Dầu khí	0.7	4.0	42.7	11.9	23.4	2.5	65,844
Dịch vụ tài chính	0.1	4.5	21.1	94.9	24.5	2.0	219,379
Tiện ích	0.2	1.8	6.2	0.0	15.9	2.0	314,148
Du lịch và Giải trí	1.9	3.5	2.3	2.8	n.a	24.0	98,906
Hàng & DV CN	0.0	2.9	12.5	36.8	15.5	1.8	146,905
Hàng CN & Gia dụng	-0.4	4.7	16.8	27.1	16.1	2.0	60,971
Hóa chất	-1.0	9.0	36.4	86.3	26.2	2.2	242,961
Ngân hàng	-0.4	0.1	18.7	28.5	10.2	1.7	2,088,029
Ô tô và phụ tùng	-0.7	3.0	10.3	21.2	19.4	1.3	16,124
Tài nguyên Cơ bản	-0.5	-1.6	7.3	42.5	35.3	1.5	230,319
Th.phẩm & Đồ uống	-0.8	-1.1	1.6	-8.6	24.0	2.7	438,824
Truyền thông	0.1	-2.5	-12.3	53.1	29.3	1.0	1,876
Xây dựng và Vật liệu	-6.1	-2.5	2.5	30.1	26.8	1.6	138,444
Y tế	-0.4	3.9	8.0	23.2	14.8	2.0	37,407

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	105	0.1	0.1	0.7	3.2	3.2	2.0
USD/JPY	151	0.0	0.0	0.8	7.4	7.3	14.3
USD/CNY	7	0.1	0.3	0.5	1.8	1.8	5.1
KRW/USD	1,349	0.1	0.5	1.3	4.8	4.8	2.5
EUR/USD	1	0.0	0.5	0.5	2.4	2.3	1.0
USD/VND	24,796	0.0	0.1	0.6	2.2	2.2	5.6
Dầu Thô	83	0.3	3.5	4.3	16.5	16.5	10.3
Xăng	237	-12.9	-13.5	-9.3	12.8	12.8	-12.2
Khí đốt	2	-2.3	3.8	-6.2	-31.5	-31.5	-22.3
Than	132	0.7	2.9	1.9	-9.2	-9.8	-25.2
Vàng	2,259	1.3	4.0	8.5	9.5	9.5	13.8
Thép cuộn	3,683	-1.4	-5.6	-8.2	-9.7	-9.7	-16.1

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Phuc Nguyen
☎ (84-28) 6299 - 8025
✉ phuc.nlh@shinhan.com

[Analyst]
Ngoc Le
☎ (84-28) 6299 - 8017
✉ ngoc.lh@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1) LTG – Hóa chất: Lộc Trời vừa công bố báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2023, ghi nhận lợi nhuận sau thuế 16.49 tỷ đồng, giảm tới 93.8% so với báo cáo tự lập quý 4/2023 (265 tỷ đồng).

2) FMC – Thủy sản: Năm 2024, Sao Ta lên kế hoạch sản lượng tôm chế biến 22.300 tấn, sản lượng nông sản chế biến 1,500 tấn. Mục tiêu doanh thu thuần là 5,187 tỷ và lợi nhuận hợp nhất trước thuế 320 tỷ đồng; tăng lần lượt 2% và 5% so với cùng kỳ.

3) HBC – Xây dựng và vật liệu: Xây dựng Hòa Bình cho biết trong báo cáo tài chính kiểm toán đã đánh giá và tin tưởng rằng tập đoàn sẽ có đủ nguồn vốn lưu động cho hoạt động kinh doanh và có dòng tiền đủ khả năng đáp ứng các nghĩa vụ đến hạn trong vòng 12 tháng tới.

4) TKV – Nguyên vật liệu: Than tiêu thụ của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (Vinacomin) trong quý I đạt 12.24 triệu tấn, tăng 6.5% so với cùng kỳ năm 2023; trong đó, cung cấp cho các hộ điện 11 triệu tấn than, tăng 6.5%.

5) GEX - Công nghiệp: Tại ĐHĐCĐ vừa diễn ra của GELEX, năm 2024 công ty sẽ trả cổ tức cho cổ đông 15% bằng tiền mặt.

6) KDH - Bất động sản: Nhà Khang Điền đã thông qua hồ sơ về việc chào bán thêm 110.09 triệu cổ phiếu riêng lẻ cho 20 nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp với giá 27,250 đồng/cổ phiếu, huy động 3,000 tỷ đồng.

7) TVN - Nguyên vật liệu: Cổ phiếu TVN tiếp tục bị duy trì tình trạng cảnh báo do kiểm toán đưa ra ý kiến kiểm toán ngoại trừ từ 3 năm liên tiếp trở lên.

8) TPS - Chứng khoán: TPS vừa công bố Tài liệu trình ĐHĐCĐ năm 2024 dự kiến diễn ra vào ngày 24/04/2024 tới đây với kế hoạch lợi nhuận trước thuế năm 2024 đạt gần 358 tỷ đồng, tăng 26% so với năm 2023 và tăng vốn điều lệ lên 5,500 tỷ đồng.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP Thế Giới Số - DGW

DGW – Dịch vụ tiêu dùng: Trong tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024, DGW công bố kế hoạch doanh thu ở mức kỷ lục 23.000 tỷ đồng va lợi nhuận sau thuế đạt 490 tỷ đồng, lần lượt tăng 22% và 38% so với năm trước.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	3/31/2024	4/1/2024	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Du lịch và Giải trí	59.4	109	181	113	
2	Công nghệ Thông tin	16.1	185	302	260	
3	Bất động sản	14.5	4,319	5,480	4,788	
4	Dầu khí	14.1	259	240	211	
5	Xây dựng và Vật liệu	14.0	1,064	1,292	1,133	
6	Hóa chất	10.1	810	875	795	
7	Y tế	6.1	12	17	16	
8	Bán lẻ	4.0	964	903	868	
9	Thực phẩm và đồ uống	2.4	1,830	1,800	1,758	
10	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	1.3	174	188	186	
11	Dịch vụ tài chính	0.3	2,950	3,689	3,678	
12	Tài nguyên Cơ bản	-0.5	1,024	1,297	1,304	
13	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-0.9	1,112	1,180	1,190	
14	Ngân hàng	-5.3	3,895	3,629	3,831	
15	Truyền thông	-20.4	11	11	14	
16	Hàng cá nhân & Gia dụng	-21.3	375	206	262	
17	Bảo hiểm	-23.0	32	22	29	

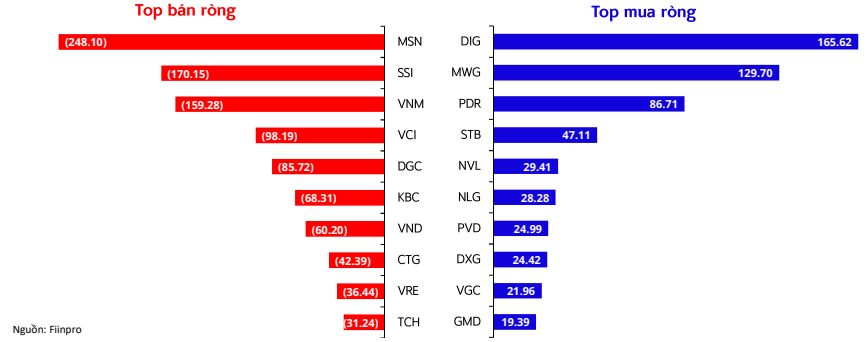
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi			Thống kê giao dịch		Xu hướng
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	38,800	0.8	3.5	18.3	45	1,193.3	
DIG	DIC Corp	Bất động sản	33,500	4.0	4.7	25.2	44	890.0	
HPX	Đầu tư Hải Phát	Bất động sản	7,310	-7.0	-8.7	33.9	192	346.8	
MWG	Thế giới di động	Bán lẻ	51,400	0.6	6.4	20.1	26	710.0	
VCI	Chứng khoán Vietcap	Dịch vụ tài chính	53,600	-0.4	3.1	25.4	38	434.6	
PDR	BĐS Phát Đạt	Bất động sản	32,850	3.1	4.5	18.0	31	505.9	
DXG	Địa ốc Đất Xanh	Bất động sản	20,200	1.8	2.5	4.4	23	488.6	
LCG	LIZEN	Xây dựng và Vật liệu	14,150	2.2	0.7	17.9	83	175.5	
VTP	Bưu chính Viettel	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	92,000	4.7	10.4	4.8	67	186.9	
EIB	Eximbank	Ngân hàng	18,200	-1.1	-1.4	-0.8	36	279.5	
VNM	VINAMILK	Thực phẩm và đồ uống	67,000	-0.9	-0.4	-0.9	25	335.4	
KDH	Nhà Khang Điền	Bất động sản	38,000	0.5	3.0	21.0	49	179.0	
HVN	Vietnam Airlines	Du lịch và Giải trí	14,400	6.7	7.5	17.6	629	59.3	
DCM	Đạm Cà Mau	Hóa chất	34,550	-1.7	0.3	6.6	50	147.4	
KBC	TCT Đô thị Kinh Bắc	Bất động sản	34,400	-1.6	-1.7	8.3	11	467.3	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi			Thống kê giao dịch		Xu hướng
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	
SKG	Tàu Cao tốc Superdong	Du lịch và Giải trí	16,150.0	7.0	7.0	9.1	7.4	16.15	
HVN	Vietnam Airlines	Du lịch và Giải trí	14,400.0	6.7	7.5	17.6	7.2	14.40	
ELC	ELCOM	Công nghệ Thông tin	24,150.0	2.1	4.8	15.8	3.2	24.15	
CRE	Bất động sản Thế Kỷ	Bất động sản	9,400.0	4.7	6.8	9.3	4.2	9.40	
PLP	SX và CN Nhựa Pha Lê	Hóa chất	5,130.0	1.6	1.0	21.6	0.7	5.13	
NBB	577 CORP	Bất động sản	25,500.0	-1.2	2.0	18.3	0.0	25.50	
HII	An Tiến Industries	Hóa chất	6,110.0	-0.8	0.0	14.0	-0.5	6.11	
TTF	Gỗ Trường Thành	Tài nguyên Cơ bản	4,410.0	-1.3	-1.8	3.8	-1.9	4.41	
HBC	Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình	Xây dựng và Vật liệu	8,500.0	-2.5	-3.4	8.0	-3.5	8.50	
HPX	Đầu tư Hải Phát	Bất động sản	7,310.0	-7.0	-8.7	33.9	-8.3	7.31	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

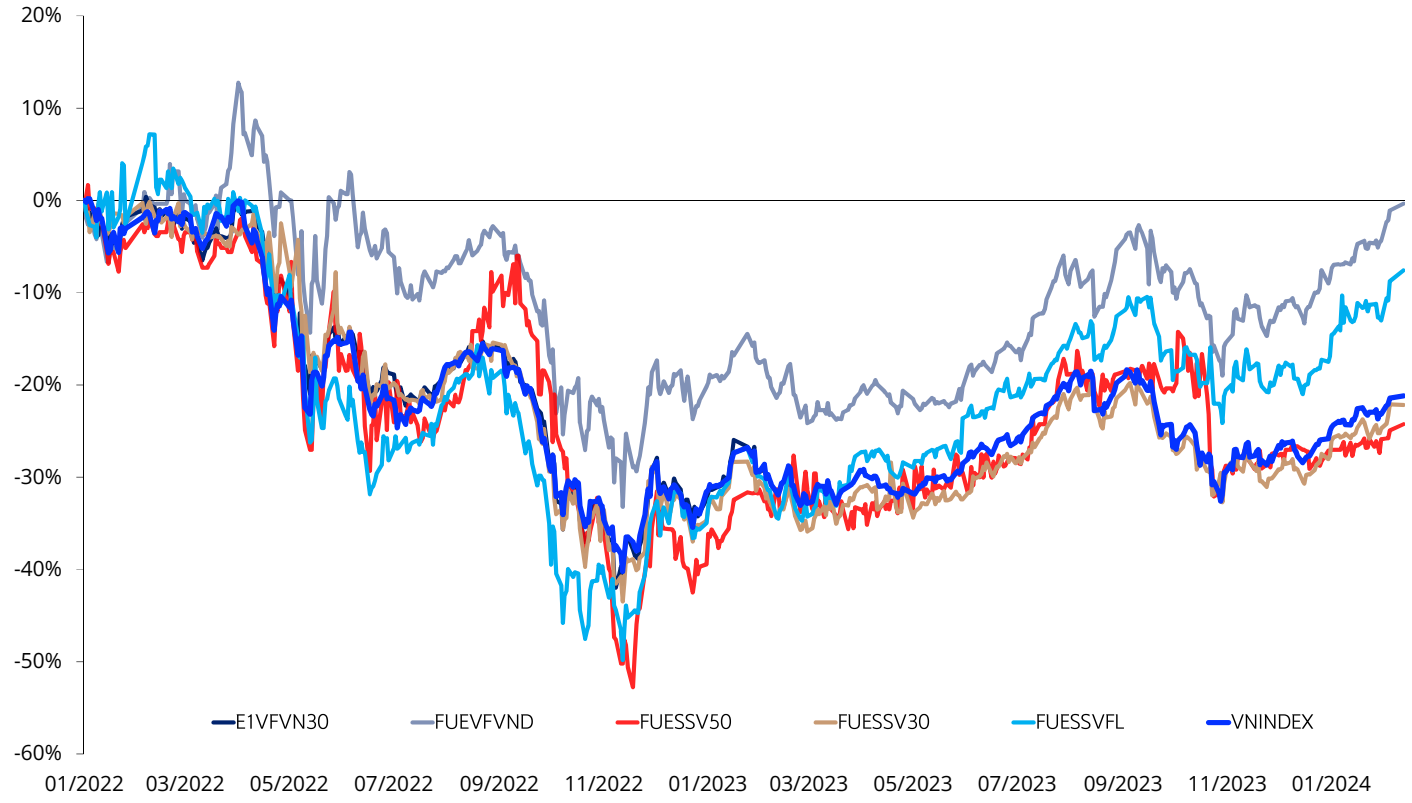
Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
4/1/2024	1,999.2	2,722.1	-723.0
3/29/2024	1,423.8	2,216.6	-792.7
3/28/2024	2,888.1	4,216.8	-1,328.7
3/27/2024	3,052.5	4,931.8	-1,879.4
3/26/2024	1,808.4	1,983.2	-174.7
3/25/2024	1,568.9	2,108.9	-540.0
3/22/2024	5,930.8	6,392.0	-461.2
3/21/2024	2,039.0	2,397.7	-358.7
3/20/2024	1,625.1	2,189.5	-564.4
3/19/2024	2,215.1	3,081.7	-866.6
3/18/2024	3,247.0	4,176.5	-929.5
3/15/2024	2,624.4	3,929.7	-1,305.3
3/14/2024	2,324.1	3,234.6	-910.4
3/13/2024	2,027.2	2,490.8	-463.6
3/12/2024	2,253.3	2,425.4	-172.1
3/11/2024	2,104.0	1,859.4	244.6

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	22,380	-0.8%	2.3%	15.2%	456,400	10.2	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	18,600	2.3%	3.5%	11.4%	182,400	3.3	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	21,310	-0.3%	1.6%	15.5%	537,400	11.5	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	31,150	-0.7%	7.4%	17.8%	2,346,700	72.6	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	17,430	-0.1%	3.2%	13.7%	209,100	3.6	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	15,930	0.1%	2.1%	14.0%	29,000	0.5	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	15,310	-1.5%	2.1%	13.5%	23,300	0.4	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	7,800	2.5%	-2.5%	-7.4%	10,400	0.1	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	8,560	-0.9%	2.4%	14.1%	31,600	0.3	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	12,000	-0.8%	3.9%	10.1%	77,200	0.9	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	12,290	-1.0%	1.6%	15.9%	200	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	12,890	-1.7%	3.5%	17.9%	53,000	0.7	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	12,020	-1.2%	-3.5%	-6.3%	5,800	0.1	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30	319.2	-17.6	-30.7	21.6	20.8	1.0	1.73	1.7	11.9	61.2
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	FUESSV50	6.2	0.0	-1.0	19.6	38.3	1.0	1.64	1.7	12.8	49.6
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	85.7	-8.8	-20.9	32.3	26.6	0.9	1.76	1.4	9.7	84.1
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	646.8	-114.9	-173.5	38.6	24.6	0.9	2.09	1.9	12.3	82.9
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.0	0.0	0.0	29.0	22.1	0.8	1.60	1.7	12.7	43.9
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	5.9	0.0	0.0	21.1	27.1	0.9	1.70	1.8	12.2	61.9
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	0.1	-0.4	20.6	21.1	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.8	0.0	0.0	3.6	29.2	0.9	n.a	n.a	n.a	n.a
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	26.6	-0.3	0.0	21.8	28.8	0.9	1.70	1.8	12.2	62.5
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	11.5	0.0	1.9	47.2	30.3	1.2	1.55	1.6	15.8	43.9
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	13.9	0.0	0.0	31.4	22.8	1.0	1.70	1.5	9.4	69.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	0.1	1.5	n.a	19.8	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPT Fund	5/25/2023	VNX50	n.a	0.0	0.0	n.a	52.9	-0.1	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL
Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK
Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG
Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA
PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI
Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH
Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
22nd Floor, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai Street,
District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI
Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Shinhan Securities